



TSQ

một chút gì để nhớ

• *AET Đoàn Du*

Là Thiếu Sinh Quân, vào trường rồi lại ra trường, sau một thời gian dài học hành ở bậc Trung học. Trường hợp ngoại lệ cho những ai phải vào trường ở bậc Tiểu học: thời gian ở trong trường sẽ lâu hơn mọi người khác, ăn cơm nhà bàn sẽ nhiều hơn, và kỷ niệm có nhiều hơn. Với họ, bộ nhớ sẽ luôn in sâu ba chữ TSQ, với lòng biết ơn tô đậm tâm hồn họ, mang suốt cả một cuộc đời.

Với lịch sử đậm nét của “L’*école d’Enfant de Troupe*” từ nước Pháp, với nguyện vọng hay lý tưởng của Vua Louis XIV, khi vị vua nước Pháp này cho mở “L’*école d’Enfant de Troupe*” tại Paris, rồi tới những xứ thuộc địa mà người Pháp “ghé” qua. Nói gì thì nói, hẳn nhiên ai cũng phải nhìn vào gốc rễ, và trường Thiếu Sinh Quân Việt Nam, cũng phải có gốc rễ của nó. Chúng ta hãy xem từ website http://www.aet-association.org/aet/boutique/boutique/aetboutique_view này để biết rõ nguồn gốc của trường TSQ Việt Nam - xuất phát từ nước Pháp - và rồi L’*école d’Enfant de Troupe Indochinois* (Trường TSQ Đông Dương).

Sau hiệp định Geneve, người Pháp phải trả lại quyền cai trị cho đất nước Việt nam, thì trường TSQ Đông Dương (Việt-Miền-Lào)

cũng phải được Việt nam hoá, và L'école d'Enfant de Troupe trên mọi miền đất nước Việt nam phải dời về thành phố Vũng tàu, đổi tên lại thành trường Thiếu Sinh Quân Việt Nam (lịch sử và hình ảnh hãy còn đó). Thực vậy, những con người TSQ Đông Dương, sau biến cố 30/4/75, họ đã ngồi lại và viết ra quyển L'histoire d'Enfant de Troup Indochinois. Ở Việt nam có hai quyển, anh em TSQ ở Vũng tàu giữ một quyển và một AET Khóa 9 Võ Bị Đà Lạt hiện đang giữ một quyển.

Trong xã hội VN thời bấy giờ, chúng ta có thể tính từ khi người Pháp đến thành lập L'école d'Enfant de Troupe: họ đã mở ra trường TSQ Đà Lạt, trường TSQ Vũng tàu, v.v...rồi chính người VN cũng lập ra các trường TSQ địa phương như: Hà nội, Móng cày, Mỹ tho, Gia định v.v... Xuất thân từ trường TSQ Đông dương gồm những con người nổi tiếng, có tài, và bản lĩnh như: Thống tướng Lê văn Ty, Trung Tướng Tổng Tham Mưu Phó Nguyễn văn Là, Trung Tướng Nguyễn Hữu Cốc Tổng Trưởng Bộ Quốc Phòng, Thiếu tướng Nguyễn văn Quan, Thiếu Tướng Đoàn văn Quảng, Thiếu tướng Trương Quang Ân, Thiếu tướng Lý Tông Bá, Đại tá Nguyễn văn Minh - nguyên Tỉnh trưởng Kiên Phong, nguyên TĐTrưởng TĐ/6/ND -, Đại Tá Micam Nguyễn Ngành, Trung Tá Nguyễn Út, Trung tá Nguyễn đăng Hòa, Đại tá Lê Cầu, Đại Tá Phan đình Hùng, và nhiều lắm ... những CTSQ trưởng thành, thành danh trong Quân đội VNCH.

Rồi bấy nhiêu các tấm gương ấy, trở thành gương soi cho các thế hệ sau tiếp nối. Tính đến 30-4-1975, cứ lần theo số thứ tự (còn gọi là danh số, hay số quân), thì có tới hơn 6.000 người đã vào Trường Thiếu Sinh Quân Việt Nam.

Hành diện thay cho những ai nằm trong số thứ tự 6.000 người ấy. Vì không một danh xưng nào từ đó trở về sau được lập trùng với danh xưng này. Truyền thống TSQ được nối tiếp, không còn tính theo người Pháp nữa, mà chỉ còn tính theo những TSQ xuất thân từ trường Đông dương: anh em, trước sau, trên dưới, cao thấp, trái phải rõ ràng.

Một mô hình, một chức năng làm cho xã hội có thêm nhân tài, và từ cái góc nhìn của vị vua nước Pháp, khi họ đến “khai hoá” cho các dân tộc còn thấp kém, họ đã mở ra các trường TSQ địa phương, ở Việt nam gồm các trường Đà Lạt, Vũng tàu, Bình Dương trước, rồi

theo thời gian, những người bản xứ thấy mô hình này hữu ích, họ đã mở ra các trường địa phương như Mỹ tho, Gia định, Móng cái, Hà nội v.v... Và rồi, tất cả các trường này đã đóng góp cho các quân trường khác trong Quân lực VNCH như Võ Bị Đà Lạt, Đại Học Chiến Tranh Chính Trị, Thủ Đức, Không-Hải quân, các quân binh chủng khác ... nhiều TSQ ưu tú, từ mọi cấp bậc, từ các miền đất nước, từ những chuyên môn khoa học, đến võ thuật, thể thao, giáo dục v.v...

Chúng ta nhắc lại ở đây để nhớ tới những công trình có tính lịch sử mà ít người biết và nhớ đến. Người Việt Nam nào đi qua những ngã tư, ngã năm, ngã sáu, ngã bảy, hay các bùng binh của thành phố Sài Gòn, đều thấy có những tượng hình danh nhân, anh hùng dân tộc như: Trần Hưng Đạo, Trần Nguyên Hãn, Phù Đổng Thiên Vương, Phan đình Phùng, v.v... Đại khái là những biểu tượng chống ngoại xâm của dân tộc VN. Họ đi ngang đó, họ nhìn thấy biểu tượng, và chưa học sử thì cũng phải biết sơ sác của người VN. Tất cả những công trình này đều do chính AET Trung Tướng Tổng Trưởng Bộ Quốc Phòng Nguyễn Hữu Có cho thực hiện khi ông còn tại vị. Tất cả những kiến trúc sư, những nhà điêu khắc, các họa sĩ, thợ đúc đồng, v.v... được tập trung lại để thực hiện, để nhắc cho cả dân tộc biết lịch sử của mình. Đúng là việc làm của một CTSQ có trình độ của một vị Tướng lãnh. Ngoài ra, có một điều chúng tôi đã hỏi ông, sau này mỗi khóa Võ bị đều phải chịu huấn nhục để được trở thành người Sinh Viên Sĩ Quan của trường, còn hỏi ông học ở trường Sĩ Quan Đập đá Huế - do Vua Bảo Đại mở ra - thì làm sao được trở thành Sinh Viên Sĩ Quan của trường quân sự Võ Bị đầu tiên của đất nước VN? Vị thủ khoa của khóa tiền thân khóa 1 VB, AET cựu Trung tướng Nguyễn Hữu Có đã cho biết như sau: “Phải học thuộc lòng binh pháp của Napoleon bằng tiếng Pháp”. Thiệt là khó cho độc giả nào đọc tới đây có phải không, nhưng một AET đã làm được và đậu thủ khoa.

Có ai còn nhớ không? Một AET Khóa 9 Đà Lạt cựu Trung tá Huỳnh Công Chánh, ra trường năm 1951, từng là cầu thủ bóng đá của hai trường TSQ và VB, đã dẫn đoàn thể thao VN, dưới sự điều động của ông, đem về cho đất nước VN chức vô địch Merdeka năm xưa. Khi đi diễn hành năm ấy, ông đã dẫn đầu đoàn thể thao đoạt chức vô địch Đông Nam Á, rạng rỡ Việt Nam trên trường thế giới.

Một C/TSQ, cựu SVSQ khóa 11 trường võ Bị Quốc Gia Việt

Nam, cựu Thiếu tá Lê Phát Minh, Chủ sự Phòng Bảo toàn Cục Truyền tin, là Huấn luyện viên, Đội trưởng tuyển thủ bóng chuyền Quốc gia - Đã từng tham dự những giải Á vận hội - một thời đem vinh quang về cho đội Bóng chuyền Quốc Gia.

Một AET Ban quân nhạc, C/TSQ Đoàn Văn Linh: khi ở trường đã được một người lính Lê dương gốc Đức bảo lãnh, dưỡng dục, dạy dỗ, và kết quả là CTSQ này trở thành Đại diện cho Thông Tấn Xã Tây Đức tại VN trước năm 1975. Sau 1975, ông về Pháp, thường tổ chức một ban quân nhạc kèn trống đủ hết, để biểu diễn trong những ngày nói tới đất nước VN của ông. Ông cũng là người dùng máy bay của Thông Tấn Xã Tây Đức chỉ để đem 2 chai Martell cổ lùn ra tới bờ sông Thạch Hãn mừng Trung Tá Nguyễn Đăng Hòa trở về sau 4 ngày mất tích. Hai người này ra trường cùng năm 1956. Thông Tấn Xã Tây Đức trong chính cơ hội này, đã có những bài tường thuật giá trị về những trận đánh ở Quảng trị của đơn vị Thủy Quân Lục Chiến, từ tin tức của 2 CTSQ cùng lớp với nhau.

Một AET, cựu Trung Tá Micam Nguyễn Ngành, gốc người Huế, xuất thân từ trường TSQ Đông dương: riêng một góc trời vùng miền Tây nghe nói đến tên ông là ai cũng biết. Một ngày kia, ông có dịp về phép ngắn hạn ở Sài Gòn, việc đầu tiên là ông muốn ghé thăm C/TSQ Trung Tướng Nguyễn Văn Là (anh Hai), là vị thầy ruột ở trường Đông dương thuở xưa. Ông ăn mặc chỉnh tề lắm: bộ đồ bệt đặc biệt của một sĩ quan Tiểu đoàn trưởng Biệt Động Quân, không thể nghiêm chỉnh hơn nữa. Tuy nhiên, trước khi gặp vị tướng lãnh đương kim kia, thì ông phải gặp vị sĩ quan tùy viên của anh Hai mình; vị sĩ quan này cũng là đàn anh AET của ông. Nhìn thấy đàn em mình tề chỉnh quá, vị tùy viên này bảo: “Ê Ngành Micam, mi hãy ra đằng sau chỗ quân xa mà làm cho đơ áo quần tí đi, rồi vô đây trình diện với anh Hai, như thế mới thực là BĐQ”. Thế là Trung tá Ngành nghe theo. Sau đó hai anh em đẩy cửa vào chào anh Hai. Trung tá Ngành lên tiếng: “Thưa anh Hai, em được dịp về Sài Gòn, vào đây để trình diện anh Hai”. Ông Tướng thấy đàn em của mình trông đúng là BĐQ sinh lầy, ông mở tủ lấy ra một xấp tiền, và ra lệnh cho Trung Tá Ngành đến gần: “Em về thăm anh là tốt rồi, bây giờ cầm lấy chút tiền, đi giặt bộ đồ đi, Sài Gòn chứ có phải rừng núi sinh lầy đâu mà ăn bận thế, cho cái huy hiệu AET nữa nè”. Thế là hai người kia đi ra, vị sĩ quan tùy viên đưa Trung tá Ngành ra khách sạn, bảo: “Cởi

trường ra đi, đưa quần áo cho cô thợ giặt, ở đây không cần mặc quần áo”. Hai anh em gọi rượu tây vào phòng, vừa uống rượu vừa cười xòa. Trung tá Ngành nói: “Lần đầu tiên tụi mình móc túi anh Hai Là chừng ấy tiền, thích thật”. Vị sĩ quan tùy viên kia nói: “Nhờ may làm động tác BĐQ đúng quy cách đấy”. Và tình cảm AET “kiểu” ấy hiếm lắm thay!

Thêm một chuyện nữa, về AET cựu Đại úy Nguyễn Văn A, tùy viên của AET cựu Thiếu Tướng Lý Tông Bá. Số là Đại úy A là bí thư cho Đô trưởng Đỗ Kiến Nhiễu, hai người giống nhau lắm, nên chủ nhà hàng Văn Cảnh quận I Sài Gòn tưởng Đại úy A là Đỗ Kiến A, nên không dám lấy tiền của Đại úy. Nhưng hóa đơn ngày càng nhiều, nên ngày kia vào gặp Đô trưởng xin thanh toán. Sau khi thanh toán xong, Đại úy A bị rầy. Sau đó, ông lên Kontum gặp Thiếu Tướng LT Bá. Hồi ở trường ông A rất hiền ai cũng thương, nên Thiếu Tướng Bá liền cho tá túc, cải danh là sĩ quan tùy viên Tướng Tư lệnh Sư đoàn 23 (con ó). Chỉ có TSQ Đông dương mới được “trọng nể” như vậy thôi. Khi trở về Sài Gòn với huy hiệu con ó sư đoàn 23, vị sĩ quan tùy viên của anh Hai dẫn Đại úy A vào trình diện. Vị sĩ quan này nhắc ông Tướng: “Anh Hai ơi, anh Hai có nhớ thằng này là ai không?” Vị Tướng quắc mắt nhìn Đại úy A, rồi hỏi: “Cha, Đại úy rồi, ngon quá ta. Có phải là thằng A, cứ mỗi sáng tập hợp là bị quất một roi về tội ngủ trễ không?” Đại úy A nhanh nhẩu đáp: “Dạ thưa em đây anh Hai”. Thế là thầy trò đó cứ anh anh em em với nhau, họ cười vui hể hả lắm. Nhưng có ai biết họ cười cái gì chứ? Vì họ là TSQ đấy thôi, dễ quá. Huynh đệ chi binh, cụm từ ấy không xứng với họ đâu, phải hơn thế nữa kia.

Nhiều quá những mẩu chuyện TSQ, nói sao cho hết. Chúng ta tạm ngừng ở đây, chờ tập sau, tôi sẽ kể tiếp. Để... còn một chút gì để nhớ về ba chữ Thiếu Sinh Quân.

AET Đoàn Du